

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phường Chũ, ngày 15 tháng 9 năm 2025

DANH SÁCH NGƯỜI HOÀN THÀNH QUÁ TRÌNH THỰC HÀNH KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH  
(Đăng tải lên trang thông tin điện tử của đơn vị)

- 1. Tên cơ sở TH: Trung tâm Y tế Lục Ngạn
- 2. Địa chỉ: TDP Minh Lập, phường Chũ, tỉnh Bắc Ninh
- 3. DS người hoàn thành quá trình thực hành

| TT | Họ tên người thực hành | Số CCCD       | Đang làm việc tại cơ sở KBCB | Văn bằng, chứng chỉ, ngày cấp | Chức danh chuyên môn thực hành | Phạm vi hoạt động CM đăng ký TH | TG đã thực hành (từ ngày...đến ngày..)          | Nội dung thực hành/bộ phận chuyên môn                                                                                                     | Người hướng dẫn thực hành (họ tên, số CCHN ngày cấp, trình độ, phạm vi hành nghề)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Giấy xác nhận QTTH cơ sở đã cấp (Số ký hiệu ngày cấp) |
|----|------------------------|---------------|------------------------------|-------------------------------|--------------------------------|---------------------------------|-------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|
| 1  | Nguyễn Thị Hồng Hạnh   | 0241920 03261 | TYT Cẩm Sơn - TTYT Lục Ngạn  | Y sĩ (2012)                   | Y sĩ                           | KCB đa khoa                     | 9 tháng (từ ngày 15/11/2024 đến ngày 14/8/2025) | 3 tháng khoa CC-HSTC-CĐ; 6 tháng các khoa chuyên môn: Nội tổng hợp, Ngoại, Nhi, Phụ sản - CSSKSS, Liên chuyên khoa, YHCT-PHCN, Xét nghiệm | BS Trần Thị Ngọc Mai, số CCHN 005797/BG-CCHN ngày cấp 04/11/2016 , phạm vi cấp KCB Nội, nhi; BS CKI Đường Thị Liễu, số CCHN 0005030/BG-CCHN ngày cấp 11/11/2015, phạm vi cấp KCB Nội khoa; BS CKI Lâm Văn Huân, số CCHN 007227/BG-CCHN ngày cấp 03/6/2019, phạm vi cấp KCB Ngoại khoa; BS Cấn Thị Hằng, số CCHN 0003185/BG-CCHN ngày cấp 24/11/2014, phạm vi cấp KCB phụ sản-KHHGD; BS CKI Nguyễn Văn Tùng, số CCHN 005032/BG-CCHN ngày cấp 06/10/2020, phạm vi cấp KCB HSCC, nhi; BS Nông Văn Duy, số CCHN 007637/BG-CCHN ngày cấp 12/6/2020 , phạm vi cấp KCB Tai mũi họng; BS CKI Dương Văn Hưng, số CCHN 002019/BG-CCHN ngày cấp 31/10/2013, phạm vi cấp KCB YHCT; BS CKI Nguyễn Đăng Thịnh, số CCHN 000771/BG-CCHN , phạm vi cấp KCB chuyên khoa mắt; BS CKI Bùi Ngọc Lâm, số CCHN 000200/BG-CCHN ngày cấp 14/12/2012, phạm vi cấp KCB Răng hàm mặt; BS Trần Thị Uyên, số CCHN 001902/BG-CCHN ngày cấp 31/10/2013, phạm vi cấp chuyên khoa xét nghiệm | 244/GXNTH ngày 08/9/2025                              |

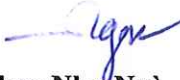


| TT | Họ tên người thực hành | Số CCCD      | Đang làm việc tại cơ sở KBCB | Văn bằng, chứng chỉ, ngày cấp | Chức danh chuyên môn thực hành | Phạm vi hoạt động CM đăng ký TH | TG đã thực hành (từ ngày...đến ngày..)          | Nội dung thực hành/bộ phận chuyên môn                                                                                                     | Người hướng dẫn thực hành (họ tên, số CCHN ngày cấp, trình độ, phạm vi hành nghề)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Giấy xác nhận QTTH cơ sở đã cấp (Số ký hiệu ngày cấp) |
|----|------------------------|--------------|------------------------------|-------------------------------|--------------------------------|---------------------------------|-------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|
| 2  | Phạm Quang Yên         | 024090008194 | không                        | Y sĩ đa khoa (2012)           | Y sĩ                           | KCB đa khoa                     | 9 tháng (từ ngày 15/11/2024 đến ngày 14/8/2025) | 3 tháng khoa CC-HSTC-CĐ; 6 tháng các khoa chuyên môn: Nội tổng hợp, Ngoại, Nhi, Phụ sản - CSSKSS, Liên chuyên khoa, YHCT-PHCN, Xét nghiệm | BS Trần Thị Ngọc Mai, số CCHN 005797/BG-CCHN ngày cấp 04/11/2016 , phạm vi cấp KCB Nội, nhi; BSCKI Đường Thị Liễu, số CCHN 0005030/BG-CCHN ngày cấp 11/11/2015, phạm vi cấp KCB Nội khoa; BS CKI Lâm Văn Huân, số CCHN 007227/BG-CCHN ngày cấp 03/6/2019, phạm vi cấp KCB Ngoại khoa; BS Cẩn Thị Hằng, số CCHN 0003185/BG-CCHN ngày cấp 24/11/2014, phạm vi cấp KCB phụ sản-KHHGD; BSCKI Nguyễn Văn Tùng, số CCHN 005032/BG-CCHN ngày cấp 06/10/2020, phạm vi cấp KCB HSCC, nhi; BS Nông Văn Duy, số CCHN 007637/BG-CCHN ngày cấp 12/6/2020 , phạm vi cấp KCB Tai mũi họng; BSCKI Dương Văn Hưng, số CCHN 002019/BG-CCHN ngày cấp 31/10/2013, phạm vi cấp KCB YHCT; BS CKI Nguyễn Đăng Thịnh, số CCHN 000771/BG-CCHN , phạm vi cấp KCB chuyên khoa mắt; BS CKI Bùi Ngọc Lâm, số CCHN 000200/BG-CCHN ngày cấp 14/12/2012, phạm vi cấp KCB Răng hàm mặt; BS CKI Trần Thị Uyên, số CCHN 001902/BG-CCHN ngày cấp 31/10/2013, phạm vi cấp chuyên khoa xét nghiệm | 243/GXNTH ngày 08/9/2025                              |



|   |                   |              |               |                                                                              |                |                    |                                                |                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                              |
|---|-------------------|--------------|---------------|------------------------------------------------------------------------------|----------------|--------------------|------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|
| 3 | Nguyễn Hồng Nhung | 030199013893 | Không         | Bác sĩ YHDP (2023)                                                           | Y học dự phòng | YHDP               | 12 tháng (từ ngày 15/7/2024-14/7/2025)         | 3 tháng khoa CC-HSTC-CD; 9 tháng các khoa chuyên môn: Nội tổng hợp, Ngoại, Nhi, Liên chuyên khoa, YHCT-PHCN, Xét nghiệm | BS Trần Thị Ngọc Mai, số CCHN 005797/BG-CCHN ngày cấp 04/11/2016 , phạm vi cấp KCB Nội, nhi; BS CKI Lâm Nguyên Văn, số CCHN 001899/BG-CCHN ngày cấp 31/10/2013 , phạm vi cấp KCB Nội khoa; BS CKI Bùi Văn Cảnh, số CCHN 001899/BG-CCHN ngày cấp 31/10/2013, phạm vi cấp KCB Ngoại khoa; BSCKI Nguyễn Văn Tùng, số CCHN 005032/BG-CCHN ngày cấp 06/10/2020, phạm vi cấp KCB HSCC, nhi; BS Nông Văn Duy, số CCHN 007637/BG-CCHN ngày cấp 12/6/2020 , phạm vi cấp KCB Tai mũi họng; BS Lý Văn Mạnh, số CCHN 001883/BG-CCHN ngày cấp 31/10/2013, phạm vi cấp KCB YHCT, PHCN; BS CKI Nguyễn Đăng Thịnh, số CCHN 000771/BG-CCHN , phạm vi cấp KCB chuyên khoa mắt; BS CKI Trần Thị Uyên, số CCHN 001902/BG-CCHN ngày cấp 31/10/2013, phạm vi cấp chuyên khoa xét nghiệm | 245/GXNTH ngày 08/9/2025     |
| 4 | Ninh Đức Tú       | 024095000844 | TTYT Lục Ngạn | Bác sĩ Y khoa (2021), chứng chỉ ckcđ chuyên ngành GMHS 11 tháng (23/12/2024) | Bác sĩ         | KCB Gây mê hồi sức | 7 tháng (từ ngày 05/2/2025 đến ngày 04/9/2025) | 07 tháng khoa Phẫu thuật gây mê hồi sức                                                                                 | BC CKI Vi Văn Tiến, số CCHN 002038/BG-CCHN ngày cấp 17/3/2020, phạm vi cấp KCB chuyên khoa Gây mê hồi sức                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 250/XNTH-TTYT ngày 10/9/2025 |

Người lập biểu

  
Phan Nhu Nga

